

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
(Theo phương pháp trực tiếp)
Từ ngày 19 tháng 01 năm 2016 đến ngày 31 tháng 12 năm 2016

Đơn vị tính: VND

STT	CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Từ 19/01/2016 đến 31/12/2016	Từ 01/01/2015 đến 19/01/2016
I.	Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1.	Tiền thu từ bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác	01		115.086.087.661	119.831.279.354
2.	Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ	02		(44.545.760.845)	(52.555.936.782)
3.	Tiền chi trả cho người lao động	03		(57.102.579.321)	(46.307.486.949)
4.	Tiền lãi vay đã trả	04		(475.367.596)	(192.991.056)
5.	Thuế TNDN đã nộp	05		(1.523.955.944)	(1.079.404.211)
6.	Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	06		4.828.313.170	9.822.466.830
7.	Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	07		(30.931.479.144)	(21.259.732.937)
	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		(14.664.742.019)	8.258.194.249
II.	Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1.	Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các TS dài hạn khác	21		-	-
2.	Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các TS dài hạn khác	22		-	-
3.	Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	-
4.	Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		-	-
5.	Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
6.	Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7.	Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		49.045.706	96.071.781
	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		49.045.706	96.071.781

CÔNG TY CỔ PHẦN THÔNG TIN TÍN HIỆU ĐƯỜNG SẮT SÀI GÒN
Số 01 Nguyễn Thông, Phường 9, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (tiếp theo)

Đơn vị tính: VND

STT	CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Từ 19/01/2016 đến 31/12/2016	Từ 01/01/2015 đến 19/01/2016
III.	Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1.	Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-	-
2.	Tiền trả lại vốn góp của chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3.	Tiền thu từ đi vay	33		19.960.287.787	15.020.885.067
4.	Tiền trả nợ gốc vay	34		(17.645.799.663)	(7.204.504.547)
5.	Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		-	-
6.	Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		-	-
	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		2.314.488.124	7.816.380.520
	Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50 = 20+30+40)	50		(12.301.208.189)	16.170.646.550
	Tiền và tương đương tiền tại ngày 20/01/2016	60		16.959.028.369	788.381.819
	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
	Tiền và tương đương tiền tại ngày 31/12/2016 (70 = 50+60+61)	70		4.657.820.180	16.959.028.369

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 02 năm 2017

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Giám đốc

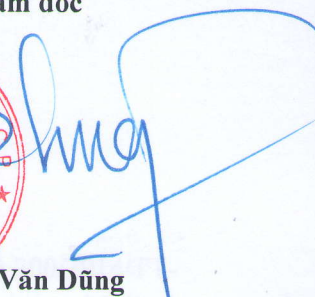


Trần Thị Ánh Hoa



Đỗ Đức Toàn





Phạm Văn Dũng